

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG
KHÓA 2020- TRÌNH ĐỘ AE1**

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-ĐHQT ngày / /2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Quốc tế)

TOTAL CREDITS: 152 (Note: Credits of Physical Training 1 and Physical Training 2 are not included in cumulative credits)

No.	Courses code	Courses	Credits
Semester 1			
1	EN007IU	Writing AE1	2
2	EN008IU	Listening AE1	2
3	MA001IU	Calculus 1	4
4	PH013IU	Physics 1	2
5	PH014IU	Physics 2	2
6	PT001IU	Physical Training 1	3
7	CH012IU	Chemistry Laboratory	1
8	CH011IU	Chemistry for Engineers	3
Total credits			19
Semester 2			
9	EN011IU	Writing AE2	2
10	EN012IU	Speaking AE2	2
11	MA003IU	Calculus 2	4
12	PE008IU	Critical Thinking	3
13	PT002IU	Physical Training 2	3
14	IS056IU	Introduction to Logistics & Supply Chain Management	1
15	PH015IU	Physics 3	3
Total credits			18
Summer semester			
16	PE015IU	Philosophy of marxism and Leninism	3
17	PE016IU	Political economics of marxism and leninism	2
Total credits			5
Semester 3			
18	IS019IU	Production Management	3
19	IS086IU	Introduction to Computing	3
20	MA027IU	Applied Linear Algebra	2
21	IS004IU	Engineering Probability & Statistics	4
22	IS055IU	Principles of Logistics and Supply Chain Management	3
23	PE017IU	Scientific socialism	2
24	IS073IU	Business Law	3
Total credits			20
Semester 4			
25	IS020IU	Engineering Economy	3

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG
KHÓA 2020- TRÌNH ĐỘ AE1**

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-ĐHQT ngày / /2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Quốc tế)

26	IS081IU	Deterministic models in OR	4
27	IS057IU	Warehouse Engineering Management	3
28	MA023IU	Calculus 3	4
29	IS074IU	Import – Export Management	3
30	BA005IU	Financial Accounting	3
		Total credits	20
Summer semester			
31	IS069IU	Internship 1	2
32		Military Training	
		Total credits	2
Semester 5			
33	PE014IU	Environmental Science	3
34	IS040IU	Management Information Systems	3
35	IS023IU	Inventory Management	3
36	IS059IU	Materials Handling Systems	3
37	IS082IU	Retail Management	3
38	IS089IU	Numerical methods	3
	IS__IU	Nhóm tự chọn số 01 - LSCM Elective Course (choose 1 course below)	3
39	IS058IU	Time series & forecasting techniques	3
40	IS054IU	Engineering Drawing	3
41	IS024IU	Probabilistic Models in OR	3
42	IS035IU	Systems Engineering	3
		Total credits	21
Semester 6			
43	IS079IU	Scientific Writing	2
44	IS027IU	Scheduling & Sequencing	3
45	IS028IU	Simulation Models in IE	4
46	IS078IU	Logistics engineering & supply chain design	3
47	PE018IU	History of the Communist Party of Vietnam	2
48	PE019IU	HCM' s thoughts	2
49	IS068IU	Procurement Management	3
50	PE020IU	Ethnics and professional skills for engineers	3
		Total credits	22
Summer semester			
51	IS070IU	Internship 2	3
		Total credits	3
Semester 7			

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG
KHÓA 2020- TRÌNH ĐỘ AE1**

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-ĐHQT ngày / /2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Quốc tế)

52	IS083IU	Capstone Design	3
53	IS033IU	Multi-Criteria Decision Making	3
54	IS067IU	International Transportation & Logistics	3
55	IS026IU	Project Management	3
	IS IU	Nhóm tự chọn số 02 - ISE Elective Course (choose 1 course below)	3
56	IS025IU	Quality Management	3
57	IS062IU	E-Logistics in Supply chain management	3
58	IS063IU	Sustainability in Supply Chain	3
59	IS064IU	Entrepreneurship In Supply Chain	3
60	IS065IU	Supply Security And Risk Management	3
61	IS066IU	Data Mining In Supply Chain	3
62	IS072IU	Port Planning and Operations	3
63	BA130IU	Organizational Behavior	3
64	BA032IU	Sales Management	3
65	IS045IU	Leadership	3
66	IS080IU	Creative Thinking	3
67	BA003IU	Principles Of Marketing	3
68	BA156IU	Human Resources Management	3
69	IU	Nhóm tự chọn số 03 - Free Elective Course (choose 1 course)	3
		Total credits	18
Semester 8			
70	IS071IU	Thesis research	10
		Total credits	10